

Bản án số: 408/2026/HSPT

Ngày: 10 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trục

Các Thẩm phán:

1. Ông V Hoài Nam;
2. Bà Phạm Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 217/2026/HSPT ngày 23 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo Thạch T, Bùi Anh B, Ngô Hoàng Nh và Dương Quang D do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 23/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Thạch T, giới tính: Nam; sinh ngày: 01/7/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: ấp 4B, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Phật; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Thạch V và bà Nguyễn Thị Diễm Ch; vợ: Nguyễn Thị Hoàng Th và 01 người con (sinh năm 2025); tiền án; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 03/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu xử phạt 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành án xong ngày 03/02/2021); bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-7-2025 - có mặt.

2. Bùi Anh B, giới tính: Nam; sinh ngày 10/7/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: ấp 3, xã M, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Bùi Ngọc C và bà Đinh Thị H; tiền án: - 01 ngày 24/01/2022, bị Toà án nhân dân Tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (chấp hành xong ngày 07/02/2024); tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06-10-2025 - có mặt.

3. Ngô Hoàng Nh, giới tính: Nam; sinh ngày 02/01/2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: ấp 1, xã M, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Hoàng M và bà Tạ Thị Tú S; tiền án; tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06-10-2025 - có mặt.

4. Dương Quang D, giới tính: Nam; sinh ngày: 12/02/1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: ấp A, xã G, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Dương Quang Kh và bà Phạm Thị Ngọc N; tiền án; tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06-10-2025 - có mặt.

Ngoài ra vụ án còn có các bị cáo Lưu Minh E, Đỗ Trần Quang K không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 16/7/2025, anh L, Z, V, Q rủ nhau đến Karaoke “King King” thuộc thôn Z, xã N, TP. Hồ Chí Minh hát, khi đến nhóm yêu cầu gọi 04 tiếp viên nữ đến tiếp bia và hát chung nên anh O (là quản lý của quán Karaoke) gọi điện cho chị I, X, F và một người tên W (chưa rõ lai lịch) đến để phục vụ. Khi vào phòng, anh L ngồi với I, Q ngồi với X, Thông ngồi với W, V ngồi với F. Được khoảng hơn 01 tiếng thì X xin ra ngoài do thấy khách nói không có tiền bo, nhóm L không hát nữa nên ra quầy tính tiền thì xảy ra lời qua tiếng lại, L tát vào mặt của X một cái, thấy vậy W nói đàn ông sao đánh phụ nữ thì bị L tát 01 cái. Lúc này, W lấy điện thoại ra gọi thì L nói “tao thách mày gọi ai đến” rồi được Q, Thông can ngăn đi về.

W liên lạc với Thạch T qua mạng xã hội Zalo nói “tụi em bị đánh bên quán karaoke King King”, nghe xong T nói để T chạy qua. Trước khi đi, T gọi cho Ngô Hoàng Nh nói “chạy qua quán karaoke King King có chuyện”, Nh nghe vậy rủ Bùi Anh B đi cùng giúp sức thì B đồng ý. T điều khiển xe mô tô honda hiệu Vision, màu đen xám, biển số: 60B7- 915.29 (loại xe tay ga) đến quán Karaoke thấy W ngồi khóc, nhân viên của quán nói mấy người khách đánh W vừa đi ra đầu hẻm (cách quán khoảng 40-50m) nên T điều khiển xe chạy nhanh (không nhớ rõ vận tốc bao nhiêu) đến đầu hẻm 76, thấy 04 người thanh niên đang đi bộ trên đường, T tăng ga lao xe vào cả nhóm nhưng không trúng ai, xe T chạy được khoảng 3-5 m thì ngã ra giữa đường, lúc này T và L, Thông lao vào đánh nhau, do nhóm L đông nên T chạy đến quán chè gần đó lấy ghế tại quán đánh lại, rồi bỏ chạy vào quán lẩu phía đối diện để trốn. Khoảng 10 phút sau khi thấy nhóm L đã bỏ đi, T ra dựng xe lên thì gặp Nh và B chạy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, biển số: 72F1- 74663 đến, T kể lại sự việc thì B nói “hình như tụi nó trên kia” nên Nh điều khiển xe chở B chạy trước, T chạy theo sau hướng từ đường Huỳnh Minh Thạnh ra đường Điện Biên Phủ (Đường số 2) đi tìm

nhóm L. Trên đường đi, B thấy nhóm bị hại đông nên gọi điện thoại cho Dương Quang D thông báo việc Thạch T bị đuổi đánh tại đường 27/4 khu phố Thạnh Sơn, xã N và nhờ đến giúp, D đồng ý rồi nói cho Đỗ Trần Quang K biết và rủ đi cùng giúp sức cho T (lúc này D và K đang ở tại rẫy thuộc xã Phước Thuận), đồng thời D gọi điện thoại cho Lưu Minh E (tài xế chạy xe taxi) chở D và K đi đến khu vực B nói.

Sau khi điện thoại, nhóm T, B, Nh chạy xe đến ngã tư giao nhau giữa đường Huỳnh Minh Thạnh và Điện Biên Phủ thì Nh rẽ phải, T chạy theo sau qua ngã tư khoảng 100m, thấy nhóm L phía trước (cách khoảng 30-40 m) T điều khiển xe vận tốc khoảng 60-70km/h, chạy đến tông vào người anh L làm L té ngã xuống đường nằm bất tỉnh tại chỗ. Thấy vậy anh V, Q chạy lại đỡ L, còn anh Thông chạy lại phía xe Nh. Nh dừng xe, B ngồi sau nhảy xuống dùng nón bảo hiểm đang đội đánh, ném về phía anh Thông. Lúc này, T quay đầu xe tiếp tục tăng ga đâm vào người anh Thông nhưng không trúng. B lao vào đánh anh Thông bằng tay, chân, khi thấy anh Thông ngã xuống đường trên vỉa hè, Nh tăng ga chạy xe lao đến tông vào người Thông nhưng không trúng mà lao vào tường rào làm ngã xe nên Nh và B bỏ chạy vào hẻm gần đó.

T điều khiển xe quay lại thấy anh L nằm bất tỉnh còn xe của Nh nằm trên vỉa hè, không thấy Nh và B nên điện thoại hỏi thì Nh nói đã bỏ xe lại chạy rồi nên T chạy xe bỏ đi. Một lúc sau, E chạy xe taxi chở D và K đến, D xuống xe thấy anh L nằm giữa đường, V, Thông, Q đứng gần đó nên gọi video cho B và hỏi “có phải mấy t này không” để xác nhận thì B trả lời phải. D tắt điện thoại và hỏi “giờ tụi bay muốn sao”. Q nói “tụi bay tông người ta rồi giờ tụi bay còn hỏi muốn sao” thì D và K lao vào, K nhặt mũ bảo hiểm dưới đất cùng D đánh nhiều cái vào người Q và Thông, D đánh Q bỏ chạy còn K đánh Thông. E thấy vậy điều khiển xe taxi đến gần chỗ K và D rồi xuống xe lao vào tham gia giúp D và K, đánh liên tiếp vào người anh Thông, V chạy đến can nhưng bị nhóm D đe dọa và nói “mày đi ra chỗ khác không tao đánh mày luôn”. D, K, E đánh Thông ngã xuống đất mới lên xe taxi bỏ đi.

Khi nhóm D, K, E rời đi thì anh L được đưa đi cấp cứu tại Trung T y tế xã N, rồi chuyển lên bệnh viện Bà Rịa, đến 06 giờ sáng ngày 17/7/2025 thì xuất viện. Tại Cơ quan điều tra, Thạch T, Ngô Hoàng Nh, Bùi Anh B, Dương Quang D, Đỗ Trần Quang K, Lưu Minh E khai nhận hành vi của mình như trên.

Tại Công văn số 188/UBND-VP ngày 24 tháng 07 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Xã N có ý kiến đánh giá về tác động và mức độ ảnh hưởng gây mất trật tự công cộng ở địa phương cụ thể: Sự việc xảy ra vào đêm 16 tháng 07 năm 2025 tại đường Điện Biên Phủ thuộc Khu phố Z, Xã N, TP. Hồ Chí Minh. Qua nắm bắt tình hình trên địa bàn và khu dân cư nơi xảy ra vụ việc đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, dư luận ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân sinh sống tại khu vực xảy ra vụ việc.

Kết luận giám định số 262/KLTTCT-PYBRVT ngày 27 tháng 08 năm 2025 của Trung T Pháp y thuộc Sở y tế Tp. Hồ Chí Minh kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với L: “... - Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn

thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y T thân, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của L tại thời điểm giám định là **02%**.

Sau khi sự việc xảy ra, bị hại L có đơn yêu cầu khởi tố vụ án xử lý hành vi các đối tượng gây thương tích nhưng sau đó đã rút đơn yêu cầu khởi tố. Bị hại Thông thương tích ngoài da nên từ chối đi giám định. Các anh Thông, Q, V có đơn đề nghị không khởi tố vụ án xử lý đối với nhóm của T.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: "...

Tuyên bố Thạch T, Ngô Hoàng Nh, Bùi Anh B, Dương Quang D, Đỗ Trần Quang K và Lưu Minh E phạm Tội gây rối trật tự công cộng:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 58; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Thạch T** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17-7-2025;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d, h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 58; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Bùi Anh B** 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06-10-2025;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 58; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Ngô Hoàng Nh** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06-10-2025;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Dương Quang D** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06-10-2025;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đỗ Trần Quang K** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06-10-2025;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 17; Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Lưu Minh E** 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án 09-02-2026..."

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 10 tháng 02 năm 2026, các bị cáo Thạch T, Ngô Hoàng Nh, Bùi Anh B, Dương Quang D có kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo Thạch T, Ngô Hoàng Nh, Bùi Anh B, Dương Quang D khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các bị cáo đều có bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. Nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo Thạch T, Ngô Hoàng Nh, Bùi Anh B, Dương Quang D tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Thạch T, Ngô Hoàng Nh, Bùi Anh B, Dương Quang D phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ, đúng pháp luật; mức án của từng bị cáo bị xử phạt là tương xứng với hành vi đã thực hiện. Do vậy đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 16/7/2025, xuất phát từ mâu thuẫn khi nhóm L đến quán Karaoke “King King” thuộc thôn Z, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh hát, rồi xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại các tiếp viên. L đã tát vào mặt 02 nhân viên nữ của quán. Sau đó, nhân viên tên W (chưa rõ lai lịch) gọi cho Thạch T đến để giải quyết mâu thuẫn. T gọi cho Ngô Hoàng Nh đến giúp, Nh rủ thêm Bùi Anh B. T điều khiển xe mô tô biển số: 60B7- 915.29 đến quán và nghe nhân viên nói nhóm anh L vừa đi nên T chạy xe ra đến đầu hẻm, khi thấy nhóm anh L gồm 04 người đang đi bộ trên đường. T tăng ga lao xe vào cả nhóm nhưng không trúng và xe T bị ngã xuống đường. T bỏ xe và chạy bộ đến quán chè gần đó lấy ghế đánh nhau với nhóm L, rồi bỏ chạy vào quán lẩu để trốn. Khi nhóm anh L bỏ đi và thấy đồng bọn là B và Nh đến, T điều khiển xe đi một mình, còn Nh chở B chạy trên đường đi tìm nhóm anh L. Trên đường đi, B còn gọi thêm: Dương Quang D, Đỗ Trần Quang K, Lưu Minh E. Khi thấy nhóm L đi bộ phía trước (cách khoảng 30-40 m) gần ngã tư giao nhau giữa đường Huỳnh Minh Thạnh và Điện Biên Phủ (khu vực có đông dân cư sinh sống và bán hàng), T tăng ga điều khiển xe tốc độ nhanh tông vào L làm L té ngã xuống đường nằm bất tỉnh. B ngồi sau xe Nh nhảy xuống xe ném nón bảo hiểm và lao vào đánh anh Thông bằng tay, chân. T và Nh dùng xe mô tô lao đến tông anh Thông nhưng không trúng và Nh ngã xe. T chạy xe bỏ đi, còn Nh, B bỏ chạy vào hẻm gần đó thì nhóm của D đến lấy điện thoại gọi video cho B để xác nhận nhóm người đánh T. Sau khi xác định nhóm của anh L, D, K và E lao vào dùng nón bảo hiểm, tay, chân đánh nhiều cái vào người, mặt của anh Thông và Q. Anh Q vùng bỏ chạy, còn anh Thông bị cả nhóm đánh ngã xuống đất thì nhóm D, K, E lên xe taxi bỏ đi.

Với hành vi phạm tội trên của các bị cáo Thạch T, Bùi Anh B, Ngô Hoàng Nh, Dương Quang D và hậu quả xảy ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử tuyên bố bị cáo Thạch T, Bùi Anh B, Ngô Hoàng Nh, Dương Quang D phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Thạch T, Bùi Anh B, Ngô Hoàng Nh, Dương Quang D làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Thạch T, Bùi Anh B xin được giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và xử phạt từng bị cáo mức án nêu trên là tương xứng với từng bị cáo. Xét tính chất của vụ án, các bị cáo phạm tội mang tính chất manh động, gây hậu quả nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây T lý hoang mang lo sợ cho người dân, bị cáo Thạch T có vai trò chính, có nhân thân xấu; bị cáo Bùi Anh B phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm khắc để răn đe, ngăn ngừa loại tội phạm tương tự xảy ra. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo có bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng không đủ để giảm nhẹ hình phạt. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thạch T, Bùi Anh B, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

- Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Ngô Hoàng Nh, Dương Quang D, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, các bị cáo có vai trò đồng phạm giúp sức, có nhân thân tốt phạm tội lần đầu, mức án Toà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nh có phần nghiêm khắc; bị cáo chỉ D không có tình tiết tăng nặng, có vai trò, mức độ phạm tội là có phần hạn hạn chế nên xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Hoàng Nh sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt và chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Dương Quang D sửa án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Thạch T, Bùi Anh B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thạch T, Bùi Anh B; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 23/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Thạch T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày 17-7-2025;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d, h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bùi Anh B 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày 06-10-2025;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Hoàng Nh; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 23/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Ngô Hoàng Nh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày 06-10-2025;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Dương Quang D; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 23/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh về biện pháp chấp hành hình phạt.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt: Dương Quang D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày 10/6/2026. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ thi hành án 02 lần trở lên thì có thể bị Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Dương Quang D nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Các bị cáo Thạch T, Bùi Anh B mỗi người phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo cho bị cáo Dương Quang D biết).

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- VKSND TP .HCM; (3)
- VKSND Khu vực 14 (1)
- PV06-CATP. HCM; (1)
- Bị cáo; (4)
- Phân trại N
- Trại giam số 1 (4)
- THA HS Khu vực 14 (1)
- TAND Khu vực 14 (1)
- UBND nơi BC cư trú; (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trục

- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ (25).(3)

